

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ ĐIỆN BÀN
TỈNH QUẢNG NAM**

Bản án số: 79 /2019/HS-ST

Ngày 12-11-2019

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ ĐIỆN BÀN, TỈNH QUẢNG NAM**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa: Bà Trịnh Thị Thúy Vân

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Thanh Vỹ

2. Ông Trương Đắc Hưng

- Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Thị Ánh Nguyệt, thư ký Tòa án nhân dân thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Điện Bàn tham gia phiên tòa:
Bà Đinh Thị Thu Hòa – Kiểm sát viên

Ngày 12 tháng 11 năm 2019, tại Hội TTòa án nhân dân thị xã Điện Bàn, xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 78/2019/HSST ngày 11/10/2019 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 79/2019/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 10 năm 2019, đối với bị cáo:

- Họ và tên: Phạm Văn Thanh C - Sinh ngày 20 tháng 10 năm 1998, tại thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam; Nơi cư trú: Thôn T, xã Điện M, thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam; nghề nghiệp: lao động phổ thông; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Trần Thanh V và bà Văn Thị Tường L; Tiền án, tiền sự: không; Nhân thân: Ngày 04/11/2019 bị Công an xã Điện Minh, thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam xử phạt Vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, hình thức: Phạt cảnh cáo. Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 11/11/2019, có mặt tại phiên tòa.

- Người bị hại: Phạm Trần Thanh V, sinh năm: 1972; Địa chỉ: Thôn T, xã Điện M, thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam. (vắng mặt)

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Mai Đức T, sinh năm: 1993; Địa chỉ: Thôn N, xã Điện P, thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 7h30' ngày 15/6/2019, Phạm Văn Thanh C đến nhà bà nội tại thôn Trung Phú 2, xã Điện Minh chơi thì thấy nhà anh Phạm Trần Thanh V là bác ruột của C ở sát bên không có ai ở nhà. C quan sát thấy cửa sổ phòng ngủ nhà anh V khép hờ, không chốt, khi nhìn vào bên trong C phát hiện thấy 01 (một) điện thoại hiệu Samsung J4 màu hồng đang cắm sạc pin ở cuối giường nên C nảy sinh ý định trộm cắp. C đi ra phía sau nhà bà nội nhặt một thanh gỗ dài khoảng 2m và dùng thanh gỗ trên kheo điện thoại lại gần phía cửa sổ rồi thò tay vào bên trong lấy điện thoại trên. Sau khi trộm được điện thoại, C mang điện thoại về nhà tháo sim, tắt nguồn rồi ra quán Internet Hoàng Quân ở Vĩnh Điện, Điện Bàn để chơi. Trong lúc chơi, C nhắn tin qua Facebook cho Mai Đức T để bán điện thoại trên với giá 700.000 đồng thì T đồng ý mua và chạy đến quán Internet Hoàng Quân để lấy. Sau khi bán điện thoại trên, C tiếp tục chơi Internet thì bị Công an phường Vĩnh Điện mời về làm việc.

Ngoài ra, quá trình điều tra C khai nhận vào khoảng tháng 3 năm 2016, C qua nhà bà nội chơi, lợi dụng lúc nhà anh Phạm Trần Thanh V không có ai ở nhà, cửa sau khép hờ nên C đi bộ qua nhà anh V, đột nhập vào bên trong nhà, đến phòng ngủ của anh V lấy trộm bên trong Vali số tiền 6.100.000 đồng. Sau khi anh V phát hiện ra sự việc, anh V không báo cáo cho cơ quan Công an, anh V và gia đình C tự thỏa thuận, C đã trả lại số tiền 1.500.000 đồng cho anh V.

Căn cứ Kết luận định giá tài sản số 44/HĐ-ĐG ngày 25/6/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự xác định 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung J4 màu hồng, có giá trị 2.600.000 đồng (Hai triệu sáu trăm ngàn đồng y).

Về vật chứng: Trong quá trình điều tra tạm giữ:

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Sam sung J4, màu hồng, 16GB. Cơ quan điều tra đã trả cho chủ sở hữu hợp pháp là anh Phạm Trần Thanh V.

- Cơ quan CSĐT Công an thị xã Điện Bàn tạm giữ số tiền 700.000 đồng (Bảy trăm ngàn đồng y) của bị can Phạm Văn Thanh C, đây là số tiền bị cáo C bán điện thoại cho anh T, anh T khi mua điện thoại không biết đó là điện thoại C trộm cắp mà có. Cơ quan điều tra đã trả lại 700.000 đồng cho anh Mai Đức T.

- 01 (một) đoạn gỗ dài 2m, diện 4cm x 1cm, Cơ quan điều tra chuyển Chi Cục thi hành án dân sự thị xã Điện Bàn tạm giữ chờ xử lý.

Về dân sự: Anh Phạm Trần Thanh V đã nhận lại tài sản 01 điện thoại di động hiệu Sam sung J4, màu hồng, 16GB và số tiền 6.100.000 đồng; anh Mai

Đức T đã nhận lại 700.000 đồng và không có yêu cầu gì thêm nên không xem xét.

Tại bản cáo trạng số 72/CT-VKS ngày 11/10/2019 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Điện Bàn, truy tố bị cáo Phạm Văn Thanh C về tội: “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Điện Bàn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm b, h, s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 91, Điều 101 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Phạm Văn Thanh C từ 09 đến 12 tháng tù; Về vật chứng đề nghị tuyên tịch thu tiêu hủy 01 (một) đoạn gỗ dài 2m, diện 4cm x 1cm.

Đối với bị cáo: Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi đã thực hiện như quyết định truy tố của Viện kiểm sát, thống nhất với kết luận điều tra và quyết định truy tố, đồng thời cũng nhận thức được hành vi phạm tội của mình là sai trái và mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Điện Bàn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Điện Bàn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và người bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa cũng như tại Cơ quan điều tra bị cáo Phạm Văn Thanh C đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như bản cáo trạng đã nêu. Lời khai nhận của các bị cáo phù hợp lời khai của người bị hại, người liên quan, phù hợp với vật chứng đã thu giữ và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở khẳng định: Vào khoảng 7h30' ngày 15/6/2019, Phạm Văn Thanh C lén lút vào nhà anh Phạm Trần Thanh V trộm cắp 01 điện thoại di động hiệu Sam sung J4, màu hồng, 16GB, kết quả định giá có giá trị 2.600.000 đồng và khoảng tháng 3/2016, C trộm cắp của anh V số tiền 6.100.000 đồng. Tổng số tiền Phạm Văn Thanh C trộm cắp là 8.700.000 đồng (Tám triệu bảy trăm ngàn đồng y). Hành vi phạm tội của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo qui định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015. Vì vậy, cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Đánh giá, tính chất mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội: Bị cáo Phạm Văn Thanh C là thanh niên trẻ, có đầy đủ sức khỏe nhưng lười lao động, lại thích sống hưởng thụ, bị cáo lợi dụng vào mối quan hệ họ hàng quen biết cũng như sự sơ hở mất C giác của chủ sở hữu đã lén lút lấy trộm tài sản gồm tiền và điện thoại, nhằm mục đích tiêu xài cá nhân. Bị cáo phạm tội với lỗi cố ý, xâm phạm trực tiếp đến tài sản công dân được pháp luật bảo vệ, gây mất an ninh địa phương, gây tâm lý hoang mang trong quần chúng nhân dân, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản được pháp luật bảo vệ.

[4] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo: Trong thời gian áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú để chờ xét xử, bị cáo có hành vi vi phạm pháp luật sử dụng trái phép chất ma túy và bị Công an xã Điện Minh ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính, hình thức C cáo. Đồng thời Ủy ban nhân dân xã Điện Minh nơi bị cáo cư trú có văn bản đề nghị tạm giam đối với bị cáo, do bị cáo hay tụ tập một số đối tượng lạ tại nơi ở của mình vào ban đêm gây mất an ninh, trật tự địa phương. Điều này thể hiện bản chất coi thường pháp luật của bị cáo nên cần có mức án nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra ngoài xã hội để răn đe giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung. Về tình tiết tăng nặng: Vào tháng 3/2016 bị cáo thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của anh Phạm Trần Thanh V với số tiền 6.100.000 đồng, tại thời điểm thực hiện hành vi phạm tội bị cáo được 17 tuổi 5 tháng. Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 27 Bộ luật hình sự quy định về thời hiệu truy cứu trách nhiệm hình sự, việc bị cáo thực hiện hành vi trộm cắp tài sản vào năm 2016 vẫn còn thời hiệu truy cứu trách nhiệm hình sự, vì vậy cộng với lần phạm tội ngày 15/6/2019 thì bị cáo phạm tội hai lần trở lên, đây là tình tiết tăng nặng tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ: Khi vụ án phát hiện, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tự nguyện khắc phục hậu quả, thiệt hại gây ra không lớn nên xem xét áp dụng điểm b, h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo. Ngoài ra, lần trộm cắp số tiền 6.100.000 đồng bị cáo chưa đủ 18 tuổi nên được áp dụng Điều 91, Điều 101 Bộ luật hình sự khi lượng hình.

Đối với người có quyền, nghĩa vụ liên quan Mai Đức T đã mua điện thoại hiệu Sam sung J4 của bị cáo C nhưng khi mua T không biết đó là tài sản do C trộm cắp mà có nên không xử lý.

[5] Về vật chứng: Cơ quan điều tra đã trả lại 01 (một) điện thoại di động hiệu Sam sung J4, màu hồng, 16GB cho chủ sở hữu hợp pháp là anh Phạm Trần Thanh V và trả lại số tiền 700.000 đồng cho anh Mai Đức T là đúng pháp luật nên không xem xét.

- Đối với 01 (một) đoạn gỗ dài 2m, diện 4cm x 1cm là công cụ dùng vào việc phạm tội nên áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tuyên tịch thu tiêu hủy.

[6] Về dân sự: Bị hại và người liên quan đã nhận lại tài sản không có yêu cầu gì nên không xem xét.

[7] Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 buộc bị cáo phải chịu án phí.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự, tuyên bố bị cáo Phạm Văn Thanh C phạm tội “Trộm cắp tài sản”

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, h, s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 91, 101 Bộ luật hình sự;

Xử phạt: Bị cáo Phạm Văn Thanh C 09 (chín) tháng tù. Thời gian, chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam ngày 11/11/2019.

Về vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tuyên tịch thu tiêu hủy 01 (một) đoạn gỗ dài 2m, diện 4cm x 1cm

(Vật chứng đang tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Điện Bàn. Biên bản giao nhận vật chứng ngày 14/10/2019 theo Quyết định chuyển vật chứng số 43/QĐ-VKS ngày 11/10/2019)

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 BLTTHS và Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 buộc bị cáo Phạm Văn Thanh C phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Thợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Riêng người vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Nam;
- Viện kiểm sát tỉnh Quảng Nam
- Các cơ quan tiến hành tố tụng;
- Những người tham gia tố tụng;
- Nhà tạm giữ Công an Điện Bàn
- Lưu

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Trịnh Thị Thúy Vân

